

Phụ lục II
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC TRUNG TÂM GIÁO DỤC
NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN THÀNH PHỐ QUY NHƠN NĂM 2024
(CHƯA NỘP LỆ PHÍ THI)

(Kèm theo Thông báo số: /TB-HĐTD ngày / 02/2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức thành phố Quy Nhơn)

THÔNG TIN THÍ SINH												Ghi chú	
TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính nữ	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Đối tượng ưu tiên		
(1)	(2)	(2a)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)		(12)
1	Vị trí giáo viên dạy môn Toán học: 01 chỉ tiêu; Yêu cầu trình độ có bằng cử nhân sư phạm Toán học trở lên. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.												
1.1	Lê Kim	Dung	15/06/2000	X	Quy Nhơn, Bình Định	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT Cơ bản	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15			
1.2	Nguyễn	Thắng	02/01/1996		Quy Nhơn, Bình Định	Thạc sĩ Phương pháp Toán sơ cấp; Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh B2	ƯDCNTT Cơ bản	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15			
1.3	Huỳnh Hữu	Kỳ	31/12/2002		Tây Sơn, Bình Định	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT Cơ bản	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15			
1.4	Đinh Thị Như	Quỳnh	30/03/2002	X	Vĩnh Thạnh, Bình Định	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT Cơ bản	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15			
1.5	Nguyễn Thị Như	Hồng	20/09/2002	X	Pleiku, Gia Lai	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT Cơ bản	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15			
1.6	Nguyễn Xuân	Hiền	20/11/1987		Phù Mỹ, Bình Định	Thạc sĩ Phương pháp Toán sơ cấp; Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Tin học B	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15			
1.7	Nguyễn Lê Quỳnh	Như	11/03/2002	X	Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh Level 3	ƯDCNTT Cơ bản	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15			
1.8	Nguyễn	Tốt	01/09/1992		Phù Cát, Bình Định	Thạc sĩ Phương pháp Toán sơ cấp; Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Tin học B	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15			
2	Vị trí giáo viên dạy môn Lịch sử: 01 chỉ tiêu; Yêu cầu trình độ có bằng cử nhân sư phạm Lịch sử trở lên. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.												
1.1	Trần Thị Ngọc	Nhung	02/03/1994	X	Quy Nhơn, Bình Định	Đại học sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	A	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15			
1.2	Phan Thị Bích	Nguyệt	20/10/1995	X	Phù Mỹ, Bình Định	Đại học sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	ƯDCNTT Cơ bản	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15			

THÔNG TIN THÍ SINH											Ghi chú
TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính nữ	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Đối tượng ưu tiên	
3	Vị trí giáo viên dạy môn Địa Lý: 01 chỉ tiêu; Yêu cầu trình độ có bằng cử nhân sư phạm Địa lý trở lên. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.										
1.1	Lê Minh Trí	22/02/1993		Phù Mỹ, Bình Định	Đại học sư phạm Địa Lý	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	V.07.05.15		
4	Vị trí viên chức giáo vụ: 01 chỉ tiêu; Yêu cầu trình độ có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)										
1.1	Nguyễn Thành Công	07/08/1989		Đồng Xuân, Phú Yên	Đại học sư phạm Tin học	Tiếng Anh B	ĐH	Viên chức giáo vụ	V.07.07.21		
1.2	Nguyễn Thị Thanh Huy	02/01/1993	X	An Nhơn, Bình Định	Thạc sĩ Hóa Vô cơ; Đại học sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	B	Viên chức giáo vụ	V.07.07.21		
1.3	Bùi Bích Lộc	04/06/1993	X	Krông Pắc, Đắk Lắk	Thạc sĩ Hóa Vô cơ; Đại học sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT Cơ bản	Viên chức giáo vụ	V.07.07.21		
14	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	02/05/1993	X	Tuy Phước, Bình Định	Thạc sĩ Hóa Lý thuyết và Hóa Lý; Đại học sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	B	Viên chức giáo vụ	V.07.07.21		

Danh sách có 15 thí sinh./.